

Số: 50

Ngày 19/12/2022

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

- Thông tấn xã Việt Nam tăng cường truyền thông chính sách tập trung vào những vấn đề được Chính phủ chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết trong thời gian qua.
- Từ năm 2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có 25 đơn vị trực thuộc.
- Nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường đào tạo bồi dưỡng.
- Quy định tiêu chuẩn thi, xét thăng hạng đối với viên chức ngành thể dục, thể thao.
- Một số quy định mới về Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài.
- Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch định kỳ chuyển đổi các vị trí công tác liên quan đến quản lý tài chính 3-5 năm/lần.
- Quy trình giám định bảo hiểm y tế.
- Tăng cường công tác quản lý, điều hành, bình ổn giá cả thị trường trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi).

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Chủ xe ô tô có tra cứu được thông tin đăng kiểm qua mạng không?
- Cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện là gì?
- Cơ quan phục vụ công tác quản lý nhà nước khi có nhu cầu truy cập hệ thống quản lý dữ liệu đăng kiểm phương tiện thì cần phải làm gì?
- Cơ quan quản lý dữ liệu đăng kiểm phương tiện sẽ chấm dứt kết nối, chia sẻ dữ liệu trong trường hợp nào?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM TĂNG CƯỜNG TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH TẬP TRUNG VÀO NHỮNG VẤN ĐỀ ĐƯỢC CHÍNH PHỦ CHỈ ĐẠO THÁO GỠ, GIẢI QUYẾT TRONG THỜI GIAN QUA

Thông tấn xã Việt Nam tăng cường thông tin tuyên truyền về các hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, nhất là những kết quả nổi bật về kinh tế - xã hội, thúc đẩy truyền thông chính sách tập trung vào những vấn đề được Chính phủ chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết thời gian qua; công tác kiểm soát hiệu quả dịch bệnh; các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt, củng cố hình ảnh Việt Nam là điểm đến an toàn, thu hút đầu tư... nêu bật quyết tâm, nỗ lực của Đảng, Chính phủ, các bộ, cơ quan, địa phương, sự tham gia của người dân, doanh nghiệp; kịp thời phản ánh những vấn đề bộc lộ từ thực tiễn, hạn chế tối đa các thông tin chưa được kiểm chứng, một chiều, gây hoang mang dư luận; tiếp tục phản bác kịp thời các thông tin sai trái, gây kích động. Đây là nội dung được Chính phủ giao tại Nghị quyết 156/NQ-CP ngày 06/12/2022 về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2022.

Theo đó, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, khu vực, việc điều chỉnh chính sách của các nước, đối tác lớn về tài khóa, tiền tệ,

thương mại, đầu tư và các chính sách quan trọng khác để phân tích, dự báo, kịp thời, chủ động chỉ đạo, điều hành hoặc đề xuất các giải pháp phù hợp ứng phó với các vấn đề phát sinh; tập trung giải ngân cao nhất kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2022 được giao. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát bảo đảm công khai, minh bạch; xử lý nghiêm các vi phạm, hành vi cản trở làm chậm tiến độ giao vốn.

Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an và các Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp chặt chẽ để có phương án phù hợp, kịp thời khi có những diễn biến phức tạp liên quan đến vấn đề giải quyết tiền gửi và trái phiếu doanh nghiệp... không để tác động đến sự ổn định kinh tế vĩ mô, sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương theo dõi sát diễn biến cung cầu thị trường, giá cả, chủ động triển khai chương trình bình ổn thị trường, giá cả, nhất là trong những tháng cuối năm 2022 và dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương chuẩn bị các điều kiện hỗ trợ người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo... đón Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 bảo đảm an toàn, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh. Hướng dẫn các địa phương khuyến khích doanh nghiệp

có các biện pháp thiết thực quan tâm chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023; thanh toán đầy đủ tiền lương, tiền thưởng cuối năm cho người lao động, có biện pháp động viên người lao động sau Tết sớm trở lại làm việc, nắm bắt tình hình về nhu cầu sử dụng lao động trên địa bàn để có phương án tổ chức kết nối cung - cầu lao động, hạn chế tình trạng thiếu hụt lao động sau Tết; hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn được vui đón Tết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 06/12/2022.

2. TỪ NĂM 2023, NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM CÓ 25 ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

Ngày 12/12/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 102/2022/NĐ-CP về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Cụ thể, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là cơ quan ngang bộ của Chính phủ, Ngân hàng Trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối; thực hiện chức năng của Ngân hàng Trung ương về phát hành tiền, ngân hàng của các tổ chức tín dụng và cung ứng dịch vụ tiền tệ cho Chính phủ; quản lý Nhà nước các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước.

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau: Xây dựng chỉ tiêu lạm phát hàng năm để trình Chính phủ; sử dụng các công cụ thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia, bao gồm tái cấp vốn, lãi suất, tỷ giá hối đoái, dự trữ bắt buộc, nghiệp vụ thị trường mở, phát hành tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các công cụ, biện pháp khác để thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia; thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền; kiểm tra, thanh tra, giám sát ngân hàng; kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động ngoại hối, hoạt động kinh doanh vàng, hoạt động phòng, chống rửa tiền; kiểm soát tín dụng; thực hiện quản lý nhà nước về bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi; tổ chức, quản lý, vận hành và giám sát bảo đảm sự an toàn, hiệu quả của hệ thống thanh toán quốc gia, cung ứng dịch vụ thanh toán cho các ngân hàng; quản lý nhà nước về ngoại hối, hoạt động ngoại hối và hoạt động kinh doanh vàng; ổn định hệ thống tiền tệ, tài chính; thực hiện các nghiệp vụ Ngân hàng Trung ương...

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có 25 đơn vị trực thuộc trong đó có 20

đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước và chức năng Ngân hàng Trung ương và 05 đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước. Vụ Chính sách tiền tệ có 6 phòng. Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Tài chính - Kế toán, Vụ Hợp tác quốc tế có 5 phòng. Vụ Quản lý ngoại hối, Vụ Thanh toán, Vụ Kiểm toán nội bộ, Vụ Dự báo, thống kê có 4 phòng. Vụ Pháp chế có 3 phòng. Vụ Quản lý ngoại hối, Sở Giao dịch tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo các quy định hiện hành cho đến khi Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước, Vụ Quản lý ngoại hối và Sở giao dịch. Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng được hoàn thành các nhiệm vụ đang thực hiện cho đến khi Thống đốc Ngân hàng Nhà nước thực hiện xong việc sắp xếp tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2023.

3. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA TRƯỜNG ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG

Ngày 12/12/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 103/2022/NĐ-CP quy định về trường của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân. Nghị định này quy định về vị trí pháp lý, nhiệm vụ và quyền hạn, cơ cấu tổ chức, hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nhà giáo, người học,

quản lý đối với trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân

Theo đó, trường đào tạo, bồi dưỡng là cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân được tổ chức, hoạt động theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật. Cơ cấu tổ chức của trường đào tạo, bồi dưỡng thuộc cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội phải phù hợp với cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập bao gồm: Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng; Hội đồng trường; Hội đồng khoa học và đào tạo; Khoa, phòng chức năng, đơn vị phục vụ đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học.

Trường đào tạo, bồi dưỡng chịu sự quản lý trực tiếp về tổ chức và hoạt động của cơ quan quản lý trực tiếp phù hợp với quy định của Đảng và quy định của pháp luật; chịu sự quản lý, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan quản lý Nhà nước theo lĩnh vực và chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi trường đặt trụ sở.

Trường đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Trường đào tạo, bồi dưỡng của lực lượng vũ trang nhân dân có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp và công nhân quốc phòng; bồi dưỡng cán bộ lãnh

đạo, quản lý về nhiệm vụ và kiến thức quốc phòng, an ninh.

Nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng do người đứng đầu cơ quan quản lý trực tiếp hoặc người đứng đầu trường đào tạo, bồi dưỡng quy định theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền quản lý chương trình đào tạo, bồi dưỡng. Giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng do Hiệu trưởng trường đào tạo, bồi dưỡng tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định và sử dụng theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền quản lý chương trình đào tạo, bồi dưỡng hoặc tổ

chức biên soạn, trình cơ quan có thẩm quyền quản lý chương trình đào tạo, bồi dưỡng thẩm định, phê duyệt.

Nhà giáo của trường đào tạo, bồi dưỡng thuộc đội ngũ nhà giáo trong hệ thống giáo dục quốc dân. Vai trò, tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền của nhà giáo của trường đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/02/2023.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

4. QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN THI, XÉT THĂNG HẠNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC NGÀNH THỂ DỤC THỂ THAO

Ngày 12/12/2022, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Thông tư 12/2022/TT-BVHTTDL về việc quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; hình thức, nội dung và xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thể dục thể thao.

Theo đó, người dự thi phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau: Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cử tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp; đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư số 07/2022/TT-BVHTTDL.

Đối với Huấn luyện viên chính (hạng II) lên Huấn luyện viên cao cấp (hạng I) ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện trên và có thành tích xuất sắc trong hoạt động nghề nghiệp gắn với vị trí việc làm thì viên chức trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp huấn luyện viên chính (hạng II) trực tiếp huấn luyện, đào tạo vận động viên đạt ít nhất một trong các thành tích: Huy chương tại Đại hội Olympic; Huy chương tại Đại hội Paralympic; Huy chương vàng tại giải vô địch thế giới; Huy chương vàng tại Đại hội thể thao châu Á; Huy chương vàng tại Đại hội thể thao người khuyết tật châu Á; Huy chương vàng tại Đại hội Olympic trẻ.

Căn cứ vị trí việc làm và nhu cầu của đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan sử dụng viên chức đề nghị cơ quan quản lý viên chức xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xem

xét, quyết định việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp như sau: Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thể dục thể thao thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP. Hình thức xét thăng hạng là thẩm định hồ sơ. Nội dung xét thăng hạng là thẩm định việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện trên.

Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là viên chức đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/2/2023.

5. MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐI HỌC NGOÀI NƯỚC

Ngày 15/12/2022, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra Thông tư 18/2022/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Theo đó, Hội đồng tuyển chọn là hội đồng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập trên cơ sở đề xuất của đơn vị chủ trì tuyển sinh để thực hiện việc tuyển chọn ứng viên đi học nước ngoài. Hội đồng tuyển chọn đi học nước ngoài có nhiệm vụ: Thống nhất nguyên tắc làm việc và các tiêu chí tuyển chọn ứng viên phù hợp với từng chương trình học bổng; tuyển

chọn ứng viên đi học nước ngoài, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng tuyển sinh; Báo cáo Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và đề xuất phương án xử lý khi có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện tuyển chọn ứng viên đi học nước ngoài... Đồng thời, Bộ Giáo dục bổ sung thêm nhiệm vụ của Hội đồng tuyển chọn là thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước đối với thông tin ứng viên dự tuyển cần được bảo vệ.

Đối tượng dự tuyển đi học nước ngoài là công dân Việt Nam đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 86/2021/NĐ-CP. Đối với ứng viên đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương được tuyển chọn đi học theo học bổng ngân sách nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp giấy triệu tập đi học nước ngoài và ra quyết định cử đi học khi có văn bản của cơ quan quản lý trực tiếp đồng ý cử ứng viên đi học nước ngoài. Đối với ứng viên đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương được tuyển chọn đi học theo học bổng do phía nước ngoài đài thọ, Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi văn bản thông báo kết quả trúng tuyển đến ứng viên và cơ quan quản lý trực tiếp của ứng viên để giải quyết thủ tục đi học nước ngoài.

Ứng viên đã được tuyển chọn nhưng không đi học phải có thông báo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan quản lý trực tiếp. Đồng thời ứng viên đó sẽ không được đăng ký dự tuyển các chương trình học bổng do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý trong thời gian 01 năm kể từ ngày thông báo không đi học, trừ trường

hợp có lý do bất khả kháng sẽ do Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 30/01/2023.

6. NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ĐỊNH KỲ CHUYỂN ĐỔI CÁC VỊ TRÍ CÔNG TÁC LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH 3-5 NĂM/LẦN

Ngày 13/12/2022, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Thông tư 13/2022/TT-BVHTTDL về việc quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo ngành văn hóa, thể thao và du lịch tại chính quyền địa phương.

Theo đó, danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi bao gồm danh mục vị trí công tác trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải định kỳ chuyển đổi và danh mục vị trí công tác trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại chính quyền địa phương phải định kỳ chuyển đổi.

Cụ thể, các vị trí công tác thuộc diện định kỳ chuyển đổi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gồm: vị trí công tác liên quan đến công tác quản lý ngân sách, tài sản, tài chính, đầu tư trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (phân bổ ngân sách, kế toán, mua sắm công...); vị trí công tác có tính chất trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc gồm: thẩm định hồ sơ nhân sự đề trình cấp có thẩm quyền phê

duyet về tổ chức bộ máy, biên chế; phân bổ chỉ tiêu, ngân sách đào tạo, bồi dưỡng...

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 03 năm đến 05 năm (không bao gồm thời gian tập sự của công chức, viên chức). Thời điểm tính thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là thời điểm có văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác định các vị trí công tác cụ thể phải định kỳ chuyển đổi và thời hạn định kỳ chuyển đổi đối với từng vị trí tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác hàng năm.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2023.

7. QUY TRÌNH GIÁM ĐỊNH BẢO HIỂM Y TẾ

Ngày 12/12/2022, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã ban hành Quyết định 3618/QĐ-BHXH về việc ban hành Quy trình giám định bảo hiểm y tế. Văn bản này hướng dẫn về hồ sơ tài liệu, nội dung, trình tự và thời gian thực hiện các nghiệp vụ thẩm định điều kiện ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; giám định điều kiện thanh toán thuốc, vật tư y tế, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; giám định chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; quản lý, khai thác Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế và quản lý chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

trên các phần mềm nghiệp vụ của cơ quan bảo hiểm xã hội.

Theo đó, giám định bảo hiểm y tế là hoạt động chuyên môn do cơ quan bảo hiểm xã hội thực hiện hoặc phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kiểm tra thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; kiểm tra, đánh giá việc chỉ định điều trị, sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế, dịch vụ kỹ thuật y tế cho người bệnh theo quy định; kiểm tra, xác định chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Hồ sơ tài liệu thẩm định điều kiện ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế lần đầu bao gồm: công văn đề nghị ký hợp đồng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; bản sao giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp; danh mục thuốc, hóa chất, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật y tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt...

Bảo hiểm xã hội tỉnh hoàn thành việc thẩm định điều kiện ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong thời gian 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Ngoài ra, Quyết định cũng đưa ra nội dung giám định điều kiện thanh toán vật tư y tế như sau: xác định vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế; vật tư y tế có quy định tỷ lệ thanh toán, điều kiện thanh toán; vật tư y tế hoặc gói vật tư có quy định mức thanh toán tối đa.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023.

8. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH, BÌNH ỔN GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO

Ngày 12/12/2022, Bộ Tài chính ban hành Chỉ thị 03/CT-BTC về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

Theo đó, nhằm tăng cường công tác quản lý, điều hành, bình ổn giá cả thị trường trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, Bộ trưởng Bộ Tài chính yêu cầu triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung công việc sau đây: Theo dõi diễn biến kinh tế và lạm phát thế giới tác động đến Việt Nam để có giải pháp ứng phó phù hợp; cập nhật sát tình hình cung cầu, giá cả thị trường trong nước để kịp thời tham mưu các biện pháp quản lý, điều hành và bình ổn giá cả thị trường nhất là trong thời điểm trước, trong và sau Tết; tăng cường công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả...

Cục Quản lý giá có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan, các đơn vị chức năng thuộc bộ, ngành tổ chức nắm bắt thông tin, theo dõi sát diễn biến cung cầu, thị trường, giá cả; nhất là đối với một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu; mặt hàng tư liệu sản xuất quan trọng có giá biến động lớn; tham mưu kịp thời cho Bộ các biện pháp quản lý, điều hành giá phù hợp nhằm ổn định mặt bằng giá cả thị trường và kiểm soát lạm phát.

Cục Hải quan tăng cường công tác quản lý rủi ro, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, bắt giữ, xử lý các hành vi vi phạm; chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh các hoạt động phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, tập trung tại các tuyến và địa bàn trọng điểm thuộc địa bàn quản lý của đơn vị.

Tổng cục Thuế chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tăng cường thanh tra, kiểm tra chống thất

thu thuế đối với các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế; tăng cường công tác quản lý về hóa đơn nhằm ngăn chặn tình trạng mua bán hóa đơn, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để hợp thức hóa hàng nhập lậu, trốn thuế; kịp thời trao đổi thông tin, phối hợp với các lực lượng chức năng trong công tác điều tra, xác minh, xử lý các đối tượng buôn lậu, gian lận liên quan đến công tác quản lý thuế.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 12/12/2022.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO LUẬT LƯU TRỮ (SỬA ĐỔI)

Luật Lưu trữ được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 11/11/2011, có hiệu lực 01/7/2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành đã tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ của Bộ Nội vụ và của các bộ, ngành, địa phương. Sau 10 năm thực hiện, Luật Lưu trữ năm 2011 đã bộc lộ những bất cập, hạn chế, một số quy định không còn phù hợp với tình hình thực tiễn. Nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng về việc ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực lưu trữ, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lưu trữ, góp phần thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia và Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nền hành

chính và hội nhập quốc tế, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, soạn thảo dự án Luật Lưu trữ (sửa đổi).

Dự thảo gồm 06 Chương với 55 Điều, hiện đang được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ để lấy ý kiến Nhân dân và đồng thời gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty nhà nước, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Theo dự thảo, tài liệu lưu trữ điện tử được tạo lập đáp ứng yêu cầu về chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ. Dữ liệu thông tin đầu vào của tài liệu lưu trữ điện tử phải thống nhất, phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật về công nghệ thông tin và nghiệp vụ lưu trữ.

Tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của cơ quan, tổ chức được quản lý theo nghiệp vụ lưu trữ và kỹ thuật công nghệ thông tin trong Hệ thống. Việc tạo lập tài liệu lưu trữ điện tử phải tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật để bảo đảm tính xác thực, toàn vẹn, nhất quán, an toàn thông tin, khả năng truy cập của tài liệu, dữ liệu. Tài liệu lưu trữ số hóa được tạo lập để phục vụ nhu cầu bảo quản, bảo hiểm và tổ chức sử dụng. Cơ quan, tổ chức, cá nhân không được hủy tài liệu lưu trữ có giá trị bảo quản vĩnh viễn sau khi tài liệu đó được số hóa và có trách nhiệm xác thực vào tài liệu lưu trữ số hóa bằng ký số hoặc bằng hình thức khác tương tự. Chữ ký số của cơ quan, tổ chức trên tài liệu lưu trữ số hóa phải đáp ứng các yêu cầu của pháp luật về giao dịch điện tử và thể thức, hình thức ký số theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày công việc kết thúc, tài liệu lưu trữ điện tử phải nộp vào Lưu trữ cơ quan. Trong thời hạn 03 năm kể từ

năm công việc kết thúc, cơ quan, tổ chức thuộc Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu có trách nhiệm nộp lưu tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử. Tài liệu lưu trữ điện tử được thu thập trong khuôn dạng gói tin nộp lưu theo quy định của pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ. Trường hợp tài liệu lưu trữ điện tử và tài liệu lưu trữ giấy có nội dung trùng nhau thì thu thập cả hai loại. Việc thu thập tài liệu lưu trữ điện tử vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử được thực hiện thống nhất theo quy trình, tiêu chuẩn gói tin nộp lưu, tiêu chuẩn kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền quy định. Trường hợp giao nhận tài liệu lưu trữ điện tử trực tuyến, bên giao và bên nhận phải kiểm tra tính xác thực, tính toàn vẹn và khả năng truy cập của hồ sơ, tài liệu. Hồ sơ, tài liệu phải bảo đảm nội dung, cấu trúc và bối cảnh hình thành và được bảo vệ để không bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại, sửa chữa hay bị mất dữ liệu.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Chủ xe ô tô có tra cứu được thông tin đăng kiểm qua mạng không?

Trả lời: Theo Điều 9 Thông tư số 28/2022/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 29/11/2022 quy định chủ sở hữu hoặc người quản lý phương tiện hợp pháp được cung cấp, chia sẻ dữ liệu đăng kiểm phương tiện. Phương thức

chia sẻ dữ liệu thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Bộ Giao thông vận tải; kết nối trực tiếp giữa hệ thống thông tin dữ liệu đăng kiểm phương tiện và hệ thống thông tin của tổ chức sử dụng dữ liệu; tra cứu thông tin trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý dữ liệu đăng kiểm phương tiện và cung cấp thông tin dạng văn bản. Vì vậy,

chủ xe ô tô được phép tra cứu thông tin đăng kiểm qua mạng.

2. Hỏi: Cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện là gì?

Trả lời: Theo Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 28/2022/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 29/11/2022 quy định cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện là tập hợp các dữ liệu có liên quan đến phương tiện được tạo lập trong quá trình thực hiện các thủ tục kiểm định, kiểm tra, chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng, tàu biển, phương tiện thủy nội địa, phương tiện giao thông đường sắt.

3. Hỏi: Cơ quan phục vụ công tác quản lý nhà nước khi có nhu cầu truy cập hệ thống quản lý dữ liệu đăng kiểm phương tiện thì cần phải làm gì?

Trả lời: Theo Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 28/2022/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 29/11/2022 quy định các cơ quan phục vụ công tác quản lý nhà nước có nhu cầu cấp tài khoản, mã khóa và địa chỉ truy cập thì gửi đề nghị bằng văn bản tới cơ quan quản lý dữ liệu đăng kiểm phương tiện nêu rõ mục đích sử dụng và các thông tin có nhu cầu được chia sẻ. Căn cứ đề nghị, cơ quan quản lý dữ liệu đăng kiểm phương tiện quyết định chia sẻ dữ liệu; cấp tài khoản, mã khóa và địa chỉ truy cập. Trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Hỏi: Cơ quan quản lý dữ liệu đăng kiểm phương tiện sẽ chấm dứt

kết nối, chia sẻ dữ liệu trong trường hợp nào?

Trả lời: Theo Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 28/2022/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 29/11/2022 quy định cơ quan quản lý dữ liệu đăng kiểm phương tiện chấm dứt kết nối, chia sẻ dữ liệu trong những trường hợp sau:

- Việc kết nối không thể khôi phục do sự cố hoặc do điều kiện khách quan mà cơ quan quản lý dữ liệu đăng kiểm phương tiện không thể tiếp tục duy trì chia sẻ dữ liệu;

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân được kết nối, chia sẻ dữ liệu đăng kiểm phương tiện không có nhu cầu tiếp tục kết nối và sử dụng dữ liệu;

- Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với các quy định của pháp luật./.